

Số: 273/2017/QĐST-HNGĐ

Tuy Hòa, ngày 14 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 447/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ái V – sinh năm 1979; Trú tại: khu phố 4, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Huỳnh Đức T – sinh năm 1979; Trú tại: khu phố 4, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, và Điều 118, của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ái V và anh Huỳnh Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Trong thời gian chung sống, vợ chồng có 01 con chung là cháu Huỳnh Nhã U – sinh năm 2002. Ly hôn, chị V và anh T thống nhất giao cháu U cho chị Nguyễn Thị Ái V chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và anh Huỳnh Đức T cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng là 1.000.000đ/tháng kể từ tháng 12/2017 và chấm dứt khi phát sinh một trong các điều kiện được quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu tòa giải quyết.

Về án phí: chị Nguyễn Thị Ái V tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền đã tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền số 5313 ngày 13/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên được hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh T phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND TP. T;*
- *TAND tỉnh P;*
- *UBND phường P;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Ngô Chiu